

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2021/HNGĐ-PT

Ngày: 07/12/2021

V/v tranh chấp: “Thay đổi người trực
tiếp nuôi con sau ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Huy.

Các Thẩm phán: Bà Lâm Ngọc Tuyền.

Ông Huỳnh Văn Ngoan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Công Danh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Ông Dương Thanh Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 24/2021/TLPT-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2021 về việc tranh chấp “Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn”.

Do Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 35/2021/HNGĐ-ST ngày 26 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 169/2021/QĐ-PT ngày 17 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Trần Lê V, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Đường Đ, phường C, Quận M, TP. Hồ Chí Minh;

Chỗ ở hiện nay: Đường C, khu Trung tâm hành chính D, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 1996 (theo Giấy ủy quyền ngày 17 tháng 02 năm 2021);

Địa chỉ: Thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Quảng Bình.

Chỗ ở hiện nay: Đường C, khu Trung tâm hành chính D, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Trần Lê V: Luật sư Phan Thúc Đ, Công ty Luật TNHH H – chi nhánh Bình Dương, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn:

1. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1957;
 2. Bà Dương Thị V, sinh năm 1957;
- Cùng địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.
- *Người kháng cáo:* Nguyên đơn anh Trần Lê V.

Tại phiên tòa có mặt đại diện hợp pháp của nguyên đơn, bị đơn, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm;

** Nguyên đơn anh Trần Lê V, có người đại diện theo ủy quyền là chị Nguyễn Thị Thùy L và chị Phạm Thị Mai T trình bày:*

Anh Trần Lê V và chị Nguyễn Thị Ngọc D là vợ chồng nhưng đã ly hôn theo Quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn số 199/2016/QĐHNGĐ-ST ngày 01/02/2016 của Tòa án nhân dân Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. Theo quyết định về phần con chung thì anh V và chị D tự thỏa thuận người trực tiếp nuôi và mức cấp dưỡng, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn chị D là người trực tiếp nuôi con chung, anh V không cấp dưỡng nuôi con, nay chị D đã mất nên anh V là người đại diện hợp pháp của cháu Trần Ngọc Gia B, sinh ngày 31/10/2009 và cháu Trần Hồng N, sinh ngày 21/7/2014. Hiện các cháu đang sống cùng ông bà ngoại, tuy nhiên ông bà ngoại tuổi đã cao, không còn tuổi lao động, do đó kinh tế không đủ để nuôi dưỡng các cháu đến trưởng thành. Mặc dù, không trực tiếp nuôi con nhưng anh V vẫn thường xuyên tới thăm và cấp dưỡng để chị D nuôi con, hiện tại anh V có nhà và công việc ổn định nên yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con chung là Trần Ngọc Gia B và Trần Hồng N.

** Bị đơn ông Nguyễn Văn H và bà Dương Thị V thống nhất trình bày:*

Ông bà không đồng ý theo yêu cầu của anh V, ông bà yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc hai đứa cháu ngoại. Do lúc anh V và chị D ly hôn từ năm 2016 đến nay vợ chồng ông bà trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu, chị D đi làm khoảng một, hai tuần mới về thăm con, còn anh V đã có vợ con khác ít quan tâm đến các con, sau khi chị D mất ông bà vẫn chăm sóc hai cháu tốt, cho đi học bình thường, sức khỏe các cháu vẫn tốt. Để tránh xáo trộn tâm lý và môi trường học tập của các cháu, ông H và bà V yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu đến khi trưởng thành.

** Tại Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 35/2021/HNGĐ-ST ngày 26 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đã căn cứ Điều 82 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội*

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Lê V.

- Giao hai cháu Trần Ngọc Gia B, sinh ngày 31/10/2009 và Trần Hồng N, sinh ngày 21/7/2014 cho ông Nguyễn Văn H và bà Dương Thị V trực tiếp nuôi.

- Anh Trần Lê V có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định pháp luật.

* Ngày 08/3/2021, nguyên đơn anh Trần Lê V có đơn kháng cáo (ghi ngày 05/3/2021), yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm;

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

* Ý kiến của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Trần Lê V: Thừa nhận ông bà ngoại đã nuôi dưỡng các cháu rất tốt trong thời gian qua. Đồng quan điểm với Hội đồng xét xử về điều kiện nuôi con bao gồm điều kiện về vật chất và điều kiện về tinh thần. Anh Trần Lê V có điều kiện kinh tế, thu nhập và nơi cư trú ổn định. Còn ông bà ngoại của các cháu đã lớn tuổi, việc đi lại khó khăn, làm nghề nông nên thu nhập có hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử ra bản án hợp tình hợp lý để các cháu có điều kiện sớm tiếp cận với môi trường văn hóa tốt.

* Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:

- Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung kháng cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 35/2021/HNGĐ-ST ngày 26/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày của các đương sự và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục kháng cáo: Đơn kháng cáo của anh Trần Lê V và thực hiện thủ tục kháng cáo đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về nội dung kháng cáo:

Anh Trần Lê V và chị Nguyễn Thị Ngọc D chung sống với nhau có 02 con chung tên Trần Ngọc Gia B, sinh ngày 31/10/2009 và Trần Hồng N, sinh năm 21/7/2014. Hai bên đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 199/2016/QĐHNGĐ-ST ngày 01/02/2016 của Tòa án nhân dân Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. Theo đó, hai bên đương sự tự thỏa thuận về người trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Sau khi ly hôn, anh Trần Lê V và chị Nguyễn Thị Ngọc D tự nguyện thỏa thuận giao 02 con chung cho chị Nguyễn Thị Ngọc D nuôi dưỡng, anh Trần Lê V không phải cấp dưỡng nuôi con. Do điều kiện kinh tế khó khăn và bệnh tật, nên năm 2016 chị Nguyễn Thị Ngọc D đưa 02 con chung về sống chung với ông bà ngoại là ông Nguyễn Văn H và bà Dương Thị V tại ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang để ông bà trực tiếp nuôi dưỡng. Sau khi chị Nguyễn Thị Ngọc D chết, ông bà vẫn tiếp tục nuôi dưỡng 02 cháu cho đến nay. Trong khoảng thời gian sống chung với ông bà, các cháu được ông bà trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục chu đáo, thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của ông bà đối với cháu. Ngược lại, trong khoảng thời gian này, anh Trần Lê V không đến thăm nom, quan tâm chăm sóc con chung. Vấn đề này đã được xác nhận của Trưởng Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang và cháu Trần Ngọc Gia B, sinh ngày 31/10/2009 cũng xác định tại bản khai của mình. Mặt khác, cháu Trần Ngọc Gia B còn trình bày nguyện vọng được tiếp tục sống chung với ông bà ngoại vì được ông bà yêu thương, chăm sóc, giáo dục chu đáo, không có nguyện vọng sống cùng cha.

Như vậy, việc Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Lê V, giao 02 cháu Trần Ngọc Gia B và Trần Hồng N cho ông Nguyễn Văn H và bà Dương Thị V tiếp tục nuôi, quy định quyền, nghĩa vụ thăm nom con của anh Trần Lê V là đúng quy định tại Điều 82, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, nhằm bảo vệ quyền lợi về mọi mặt của các cháu.

Trong giai đoạn phúc thẩm, anh Trần Lê V cũng không cung cấp được chứng cứ chứng minh phản bác nội dung bản án sơ thẩm. Do vậy, yêu cầu kháng cáo của anh Trần Lê V không có căn cứ để chấp nhận.

[3]. Xét ý kiến bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn không có căn cứ pháp luật, trái với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận.

[4]. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang có căn cứ pháp luật, phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5]. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục về án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016), anh Trần Lê V phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

[6]. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 82, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Trần Lê V.

2. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 35/2021/HNGĐ-ST ngày 26/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Lê V.

- Giao hai cháu Trần Ngọc Gia B, sinh ngày 31/10/2009 và Trần Hồng N, sinh ngày 21/7/2014 cho ông Nguyễn Văn H và bà Dương Thị V trực tiếp nuôi.

- Anh Trần Lê V có quyền và nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

3. Án phí: Anh Trần Lê V phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm. Chuyển 300.000 đồng tạm ứng án phí mà anh Trần Lê V đã nộp theo biên lai thu số 0000005 ngày 18/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang nộp án phí.

4. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật tố tụng.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện C;
- CCTHADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Lê Huy